

PHẦN III : CẢM THỤ VĂN HỌC

A) Khái niệm:

- Cảm thụ văn học (CTVH) là sự cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc, tế nhị và đẹp đẽ của văn học thể hiện trong tác phẩm (trong cuốn truyện, bài văn, bài thơ,...) hay một bộ phận của tác phẩm (đoạn văn, đoạn thơ,...) thậm chí là một từ ngữ có giá trị trong câu văn, câu thơ.

- Khi đọc (hoặc nghe) một câu chuyện, một bài thơ, ta không những hiểu mà còn phải xúc cảm, tưởng tượng và thật sự gần gũi, “nhập thân” với những gì đã đọc. Đọc có suy ngẫm, tưởng tượng và rung động thật sự sẽ giúp ta CTVH tốt.

- Để có được năng lực CTVH sâu sắc và tinh tế, cần có sự say mê, hứng thú khi tiếp xúc với thơ văn; chịu khó tích lũy vốn hiểu biết về thực tế cuộc sống và văn học, nắm vững kiến thức cơ bản về Tiếng Việt phục vụ cho CTVH; kiên trì rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn về CTVH.

B) Một số biện pháp nghệ thuật tu từ thường gặp ở tiểu học:

(Xem lại Mục 1/ phần II (Trang)).

C) Kỹ năng viết một đoạn văn về CTVH:

Để làm được một bài tập về CTVH đạt kết quả tốt, các em cần thực hiện đầy đủ các bước sau:

***Bước 1:** Đọc kỹ đề bài, nắm chắc yêu cầu của bài tập (yêu cầu phải trả lời được điều gì? Cần nêu bật được ý gì?...)

***Bước 2:** Đọc và tìm hiểu về câu thơ (câu văn) hay đoạn trích được nêu trong đề bài.

- **Đọc** : Đọc diễn cảm, đúng ngữ điệu (có thể đọc thành tiếng hoặc đọc thầm). Việc đọc đúng, đọc diễn cảm sẽ giúp mạch thơ, mạch văn thấm vào tâm hồn các em một cách tự nhiên, gây cho các em những cảm xúc, ấn tượng trước những tín hiệu nghệ thuật xuất hiện trong đoạn văn, đoạn thơ.

- **Tìm hiểu**: Dựa vào yêu cầu cụ thể của bài tập như cách dùng từ, đặt câu, cách dùng hình ảnh, chi tiết, cách sử dụng biện pháp nghệ thuật quen thuộc như so sánh, nhân hoá,... cùng với những cảm nhận ban đầu qua cách đọc sẽ giúp các em cảm nhận được nội dung, ý nghĩa đẹp đẽ, sâu sắc toát ra từ câu thơ (câu văn).

***Bước 3:** Viết đoạn văn về CTVH (khoảng 7- 9 dòng) hướng vào yêu cầu của đề bài. Đoạn văn có thể bắt đầu bằng một câu “mở đoạn” để dẫn dắt người đọc hoặc trả lời thẳng vào câu hỏi chính; tiếp đó, cần nêu rõ các ý theo yêu cầu của đề bài: cuối cùng, có thể “kết đoạn” bằng một câu ngắn gọn để “gói” lại nội dung cảm thụ.

Ta có thể trình bày đoạn CTVH theo 2 cách sau:

- **Cách 1:** Ta mở đầu bằng một câu khái quát (như nêu ý chính của một đoạn thơ(đoạn văn) trong bài tập đọc). Những câu tiếp theo là những câu diễn giải nhằm làm sáng tỏ ý mà câu khái quát (câu mở đoạn) đã nêu ra. Trong quá trình diễn giải, ta kết hợp

nêu các tín hiệu, các biện pháp nghệ thuật được tác giả sử dụng để tạo nên cái hay, cái đẹp của đoạn thơ (đoạn văn).

- **Cách 2:** Ta mở đầu bằng cách trả lời thẳng vào câu hỏi chính (Nêu các tín hiệu, các biện pháp nghệ thuật góp phần nhiều nhất tạo nên cái hay, cái đẹp của đoạn thơ (đoạn văn). Sau đó diễn giải cái hay, cái đẹp về nội dung. Cuối cùng kết thúc là một câu khái quát, tóm lại những điều đã diễn giải ở trên (như kiểu nêu ý chính của đoạn thơ (đoạn văn) trong bài tập đọc).

→**Lưu ý:** Đoạn văn CTVH cần được diễn đạt một cách hồn nhiên, trong sáng và bộc lộ cảm xúc; cần tránh hết mức mắc các lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu; tránh diễn đạt dài dòng về nội dung đoạn thơ (đoạn văn).

C) Một số dạng bài tập về CTVH:

1- Dạng 1: Bài tập tìm hiểu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu sinh động:

Bài tập 1: (Câu 1-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Đoạn thơ dưới đây có những từ nào là từ láy? Hãy nêu rõ tác dụng gợi tả của các từ láy đó:

*Quýt nhà ai chín đỏ cây,
Hỡi em đi học hây hây má tròn
Trường em mấy tổ trong thôn
Ríu ra ríu rít chim non đầu mùa.
(Tố Hữu)*

***Đáp án tham khảo:**

- Các từ láy có trong đoạn thơ trên là: **hây hây, ríu ra ríu rít.**

- Tác dụng gợi tả:

+ **hây hây:** (Chỉ màu da đỏ phơn phớt trên má) gợi màu sắc tươi tắn, đầy sức sống tươi trẻ.

+ **ríu ra ríu rít:** (Chỉ tiếng chim hoặc tiếng cười nói) gợi âm thanh trong và cao, vang lên liên tiếp và vui vẻ.

Bài tập 2: (Câu 5-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Đoạn văn dưới đây có thành công gì nổi bật trong cách dùng từ? Điều đó đã góp phần miêu tả nội dung sinh động như thế nào?

Vai kịu kịt, tay vung vẩy, chân bước thoăn thoắt. Tiếng lợn eng éc, tiếng gà chíp chíp, tiếng vịt cạc cạc, tiếng người nói léo xéo. Thịnh thoảng lại điềm những tiếng ăng ăng của con chó bị lôi sau sợi dây xích sắt, mặt buồn rầu, sợ sệt,...

(Ngô Tất Tố)

***Đáp án tham khảo:**

Đoạn văn có thành công nổi bật trong cách dùng các từ tượng thanh (*eng éc, chíp chíp, cạc cạc, léo xéo, ăng ăng*) và các từ tượng hình (*kĩu kĩt, vung vẩy, thoăn thoắt*). Điều đó đã góp phần miêu tả sinh động một bức tranh buổi sớm thường gặp ở những vùng quê với những hình ảnh quen thuộc của các bà, các chị đang gồng gánh hàng họ đi chợ trong một không khí thật nhộn nhịp và khẩn trương.

2- Dạng 2: Bài tập phát hiện những hình ảnh, chi tiết có giá trị gợi tả:

Bài tập 3: (Câu 15-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Kết thúc bài: “**Đàn gà mới nở**”, nhà thơ Phạm Hồ viết:

Vườn trưa gió mát
Bướm bay rập rờn
Quanh đôi chân mẹ
Một rừng chân con.

Em thích hình ảnh nào trong khổ thơ trên? Vì sao?

*Đáp án tham khảo:

Trong đoạn thơ trên, em thích nhất hình ảnh “**Một rừng chân con**” đang vây “**quanh đôi chân mẹ**”, bởi qua hình ảnh ấy, em cảm nhận được sự vĩ đại của gà mẹ. Giữa một rừng chân bé xíu, non nớt (qua cách nói phóng đại của tác giả), đôi chân của gà mẹ giống như một cây đại thụ vững chắc, sẵn sàng che chở, chống chọi với mọi hiểm nguy để bảo vệ cho đàn con thơ dại của mình.

Bài tập 4: (Câu 16-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Câu thơ sau có những hình ảnh nào đối lập nhau? Sự đối lập đó gợi cho người đọc cảm nhận được điều gì?

Mồ hôi xuống, cây mọc lên
Ăn no, đánh thắng, dân yên, nước giàu.
(Thanh Tịnh)

*Đáp án tham khảo:

Câu thơ có những hình ảnh đối lập nhau là: “**Mồ hôi xuống**” > < “**Cây mọc lên**”. Sự đối lập đó gợi cho người đọc cảm nhận rõ nét hơn những thành quả lao động do sức lực của con người tạo ra, giúp người đọc càng thấy rõ hơn ý nghĩa và tầm quan trọng to lớn do lao động mang lại: Nhờ có lao động, con người mới có lương thực để “**ăn no**”, có sức lực để “**đánh thắng**”, để cho “**dân yên**”, từ đó đất nước mới giàu mạnh.

3- Dạng 3: Bài tập tìm hiểu và vận dụng một số biện pháp tu từ thường gặp ở tiểu học:

3.1. So sánh:

Bài tập 5: (Câu 24-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Trong khổ thơ sau, hình ảnh so sánh đã góp phần diễn tả nội dung thêm sinh, gợi cảm như thế nào?

*Mùa thu của em
Là vàng hoa cúc
Như nghìn con mắt
Mở nhìn trời êm.*

(Quang Huy)

*Đáp án tham khảo:

Trong đoạn thơ trên, tác giả đã ví những bông hoa cúc giống như hàng nghìn con mắt đang ngược mắt nhìn lên bầu trời êm dịu. Cách so sánh đó đã làm cho bức tranh mùa thu càng thêm quyến rũ: Dưới khung trời rộng mở, tràn ngập một màu vàng tươi tắn và dịu mát của những bông hoa cúc mảnh mai. Cái màu vàng thanh khiết ấy như một nét nhấn vào lòng người đọc, khiến cho bất kì ai đâu muốn dồn nén tâm tư cũng phải nao lòng. Màu vàng tươi mát đó còn gợi cho ta liên tưởng tới vẻ đẹp dịu dàng của mùa thu, khiến cho ta càng thêm yêu mến và gắn bó với mùa thu.

3.2.Nhân hoá:

Bài tập 6: (Câu 40-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Viết đoạn văn (khoảng 4-5 câu) có sử dụng biện pháp nhân hoá theo từng cách khác nhau:

- Dùng từ xưng hô của người để gọi sự vật.
- Dùng từ ngữ chỉ đặc điểm của người để tả sự vật.
- Dùng các câu hội thoại để diễn tả sự trao đổi của sự vật.

*Đáp án tham khảo:

a) Nhà chị Dế Mèn ở bụi tre. Tối nào chị dế cũng ngồi kéo đàn trên bãi cỏ trước nhà. Mấy bác đom đóm đi gác về rất muộn vẫn thấy chị dế say sưa kéo đàn. Một bác đom đóm liền dừng chân trên bãi cỏ và soi đèn cho chị dế biểu diễn bài “Tâm tình quê hương”.

b) Chiếc bảng đen là người bạn thân thiết của cả lớp. Bảng đen rất vui khi chúng em học giỏi. Bảng đen buồn khi chúng em đến lớp chưa thuộc bài. Hôm bạn Hải trực nhật lau vội khăn ướt, bảng đen rơm rớm nước mắt nhìn chúng em, trông thương quá!...

c) Châu Châu nói với Giun Đất: “Trời nắng ráo chính là một ngày tuyệt đẹp!”. Giun Đất cãi lại: “Không! Trời mưa bụi và ẩm ướt mới là một ngày tuyệt đẹp!”. Chúng kéo nhau đi tìm đến Kiến Đen nhờ phân xử. Sau một ngày làm việc, Kiến Đen nói với chúng: “Hôm nay tôi đã làm được rất nhiều việc. Ngày tuyệt đẹp của tôi chính là hôm nay đó!”.

3.3.Điệp ngữ:

Bài tập 7: (Câu 42-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Chỉ rõ từng điệp ngữ (từ ngữ được lặp lại) trong đoạn văn dưới đây và cho biết tác dụng của nó (nhằm nhấn mạnh ý gì hoặc gợi cảm xúc gì cho người đọc?)

Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.

(Nguyễn Phan Hách)

*Đáp án tham khảo:

Bằng cách sử dụng điệp ngữ “**Thoắt cái...**”, tác giả đã giúp người đọc cảm nhận được sự thay đổi bất ngờ của cảnh vật. Qua sự thay đổi bất ngờ đó, không gian cũng thoát ẩn, thoát hiện, thời gian cũng vì thế mà thoát đến, thoát đi... Sự thay đổi đó còn gợi cho người đọc những cảm giác đột ngột, ngỡ ngàng và vỡ oà theo từng khoảnh khắc thay đổi của nhịp thu.

3.4. Đảo ngữ:

Bài tập 8: (Câu 42-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Đọc câu văn sau:

“**Trắng tròn như hạt nếp hạt tẻ đầu mùa**, hoa sáu kéo dài con đường hoa nhiều quãng cộm hẳn lên như cốt gạo nào của khu phố bung vải ra.”

(Nguyễn Tuân)

Nhận xét:

- Những từ ngữ in đậm được hiểu là bộ phận làm rõ nghĩa cho danh từ nào trong câu văn trên?
- Cách viết câu văn theo lối đảo ngữ như trên giúp nhà văn diễn tả được điều gì?

*Đáp án tham khảo:

- Những từ ngữ in đậm có thể coi là bộ phận định ngữ của danh từ “**hoa sáu**”.
- Tác giả đã viết câu văn theo lối đảo ngữ nhằm diễn tả vẻ đẹp tinh khôi, độc đáo, gợi cảm và giàu ý nghĩa của hoa sáu, nhằm làm cơ sở cho sự xuất hiện hình ảnh so sánh độc đáo ở cuối câu: Hoa sáu như cốt gạo nào của khu phố bung vải ra.

4-Dạng 4: Bài tập về đọc diễn cảm có sáng tạo:

(Xem: Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng / Tr.43 →Tr.62)

5-Dạng 5: Bài tập về bộc lộ CTVH qua một đoạn viết ngắn:

Bài tập 9: (Câu 102-Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Trong bài thơ “**Con cò**”, nhà thơ Chế Lan Viên có viết:

Con dù lớn vẫn là con của mẹ,
Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con.

*Đáp án tham khảo:

Tình Mẫu tử - Tình mẹ con, xưa nay vẫn được coi là thứ tình cảm thiêng liêng nhất. “**Con dù lớn vẫn là con của mẹ / Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con.**” Chỉ bằng 2 câu thơ ngắn (gói gọn trong 16 tiếng), nhà thơ Chế Lan Viên đã giúp ta hiểu rõ hơn sự cao cả của tình mẹ. Vâng, con dù đã lớn, đã trưởng thành nhưng con mãi mãi “**vẫn là con của mẹ**”. Tình thương yêu của mẹ dành cho con vẫn luôn tràn đầy, không bao giờ

vời cạn. Và dù có “**đi hết đời**” (sống trọn cả cuộc đời) thì tình thương của mẹ với con vẫn còn sống mãi, “**vẫn theo con**” để quan tâm, lo lắng, giúp đỡ con, dẫn đường chỉ lối và tiếp cho con thêm sức mạnh, giúp con chống chọi và vượt qua mọi thử thách của cuộc đời.

Thế mới biết, tình mẹ bao la như biển Thái Bình... Thế mới biết, tình mẹ dành cho con thật là to lớn, thật là vĩ đại. Có thể nói, đó là một tình yêu thương mãnh liệt, vô bờ bến, một tình yêu thương bất tử, trường tồn mãi mãi cùng thời gian.

Bài tập 10:

Trong bài thơ: “**Vàm Cỏ Đông**”, nhà thơ Hoài Vũ có viết:

**Đây con sông như dòng sữa mẹ
Nước về xanh ruộng lúa, vườn cây
Và ấm áp như lòng người mẹ
Chở tình thương trang trải đêm ngày.**

Đọc đoạn thơ trên, em cảm nhận được vẻ đẹp đáng quý của dòng sông quê hương như thế nào?

*Đáp án tham khảo:

Xưa nay, dòng sông luôn gắn bó mật thiết với mỗi đồng quê. Sông đưa nước về đồng, nó làm “**xanh ruộng lúa, vườn cây**”. Nhờ có dòng sông mà bãi lúa, nương dâu tràn đầy sức sống. Vì vậy, dòng sông được ví như “**dòng sữa mẹ**” nuôi dưỡng các con khôn lớn. Cũng như tấm lòng người mẹ tràn đầy yêu thương, dòng sông lúc nào cũng “**ấm áp**” đầy nước, ngày đêm sẽ chia tình tình yêu thương (dòng nước mát lạnh) cho những cánh đồng. Tình yêu cao cả và vẻ đẹp ấm áp tình người đó càng làm cho ta thêm yêu quý và gắn bó với dòng sông quê hương.

Bài tập 11: (Câu 81 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Trong bài “**Mùa thu mới**”, nhà thơ Tố Hữu viết:

Yêu biết mấy, những dòng sông bát ngát
Giữa đôi bờ dào dạt lúa ngô non
Yêu biết mấy, những con đường ca hát
Qua công trường mới dựng mái nhà son!

Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ cảm xúc của tác giả trước vẻ đẹp gì trên đất nước của chúng ta?

*Đáp án tham khảo:

Bằng cách sử dụng điệp ngữ “**Yêu biết mấy**”, tác giả muốn nhấn mạnh tình yêu của mình với những vẻ đẹp quê hương đất nước. Đó chính là tình yêu với vẻ đẹp của “**những dòng sông bát ngát**” đang chảy “**giữa đôi bờ dào dạt lúa ngô non**”. Đó chính là tình yêu với vẻ đẹp của những con đường rộn rã tiếng cười, tiếng hát chạy qua những công trường đang xây lên những ngôi nhà mới. Qua đó, tác giả muốn bộc lộ niềm xúc động của mình trước sự thay da đổi thịt, sự trù phú của cảnh sắc quê hương và niềm vui trước cuộc sống ấm no, hạnh phúc của con người.

Bài tập 12: (Câu 128 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Quê hương là cánh diều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khua nước ven sông.

(*Quê hương- Đỗ Trung Quân*)

Đọc đoạn thơ trên, em thấy được ý nghĩa và tình cảm của nhà thơ đối với quê hương như thế nào?

**Đáp án tham khảo:*

Vâng, nói đến quê hương là nói đến những gì gần gũi, thân quen nhất. Quê hương chính là mảnh đất nuôi dưỡng ta từ thuở ấu thơ và cũng là nơi để lại những dấu ấn đẹp đẽ nhất trong tâm hồn ta. Đối với nhà thơ Đỗ Trung Quân, quê hương không chỉ là cha, là mẹ, là họ hàng làng xóm, mà quê hương còn là những “cánh diều biếc” từng in đậm dấu ấn tuổi thơ đẹp đẽ của tác giả trên những cánh đồng, là “con đò nhỏ” khua nước ven sông với âm thanh nhẹ nhàng, êm đềm mà lắng đọng. Có thể nói, những sự vật đơn sơ, giản dị trên quê hương luôn có sự gắn bó mật thiết với nhà thơ và đã trở thành những kỉ niệm không thể nào quên.

Nghĩ về quê hương, hướng về quê hương, hướng về cội nguồn với những hình ảnh thân quen, gần gũi, với một tâm hồn mộc mạc và giản dị như vậy chứng tỏ tình cảm của nhà thơ đối với quê hương thật là đẹp đẽ và sâu sắc.

Bài tập 13: (Câu 152 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Hãy ghi lại vài dòng cảm nhận của em về vẻ đẹp của rừng mơ Hương Sơn được gọi tả qua đoạn thơ sau:

Rừng mơ ôm lấy núi

Mây trắng đọng thành hoa

Gió chiều đông gờn gợn

Hương bay gần bay xa...

(*Rừng mơ - Trần Lê Văn*)

**Đáp án tham khảo 1:*

“*Hương Sơn*” là “*núi thơm*”. Tả cảnh Hương Sơn, tác giả tả cảnh rừng mơ, vì trái mơ, hoa mơ đem hương cho núi.

Bốn câu thơ đã vẽ lên một bức tranh tuyệt đẹp và thơ mộng. Núi và hoa gắn bó, đan quện vào nhau (*Rừng mơ ôm lấy núi*). Hoa mơ trắng hay mây trắng đang lượn lờ quanh núi? (*Mây trắng đọng thành hoa*). Một thoáng “*gió chiều đông gờn gợn*” cũng đủ đưa hương hoa bay lắng bằng xa gần, ủ ấp cho núi thêm thơm. Bức tranh thiên nhiên có đủ cả núi, cả hoa, cả mây, cả gió được miêu tả ở trạng thái động mà rất tĩnh lặng, rất êm đềm, sự êm đềm cần thiết để hoa ủ hương cho núi.

Nếu không có vẻ đẹp của “*rừng mơ*”, mấy ai biết đến vẻ đẹp của Hương Sơn?...

**Đáp án tham khảo 2:*

Đoạn thơ đã khắc hoạ một bức tranh phong cảnh tuyệt đẹp của rừng mơ Hương Sơn: Rừng mơ bao quanh núi được tác giả nhân hoá thông qua từ “ôm” cho ta thấy sự gắn bó gần gũi, thân thiết và thấm đượm tình cảm của cảnh vật thiên nhiên. Những chùm hoa mơ nở trắng cả một vùng trông như những vầng mây trắng trên trời đọng lại. Những cơn gió buổi chiều đông nhẹ nhàng thổi (gờn gợn) đưa hương hoa lan toả đi khắp nơi.

Có thể nói, đoạn thơ đã vẽ lên một bức tranh mang vẻ đẹp hữu tình của đất trời hoà quện trong rừng mơ Hương Sơn.

Bài tập 14:

Trong bài thơ “Tiếng ru”, nhà thơ Tố Hữu có viết:

Một ngôi sao chẳng sáng đêm
Một thân lúa chín chẳng lên mùa vàng
Một người đâu phải nhân gian?
Sống chẳng một đốm lửa tàn mà thôi !

Từ cách diễn đạt giàu hình ảnh trong đoạn thơ trên, em hiểu được nhà thơ muốn nói với chúng ta điều gì?

***Đáp án tham khảo:**

Ở đoạn thơ trên, tác giả đã sử dụng cách diễn đạt mang tính chất tương phản giữa các hình ảnh: Một “**ngôi sao**” với một màn đêm (một ngôi sao thì chỉ có ánh sáng yếu ớt, không làm sáng được cả màn đêm); “**Một thân lúa chín**” với “**mùa vàng**” (một bông lúa thì thật nhỏ bé, không thể làm nên cả một vụ mùa bội thu); “**Một người**” với cả “**nhân gian**” (một người lẻ loi thì không thể tạo nên cả cõi đời, nơi cả loài người sinh sống, vì vậy, nếu có tồn tại thì cũng chỉ như một đốm lửa nhỏ nhoi sắp tàn lụi).

Qua cách diễn đạt giàu hình ảnh trên, tác giả muốn gửi gắm tới người đọc một triết lí sâu sắc: Con người chỉ thực sự trở nên hữu ích khi biết sống trong mối quan hệ gắn bó đoàn kết với tập thể, với cộng đồng. Nếu sống mà tách rời khỏi tập thể, cộng đồng, chỉ nghĩ đến riêng mình và sống cho riêng mình thì cuộc sống đó trở nên vô vị, chẳng có ý nghĩa gì cả.

Bài tập 15: (Câu 100 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

BÓNG MÂY

Hôm nay trời nắng như nung
Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày
Ước gì em hoá đám mây
Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm
(Thanh Hào)

Đọc bài thơ trên, em thấy được những nét gì đẹp về tình cảm của người con đối với mẹ?

***Đáp án tham khảo:**

Qua bài thơ “*Bóng mây*”, tác giả Thanh Hào đã khắc hoạ hình ảnh một người mẹ thật lam lũ, thật vất vả. Mẹ phải “*phoi lưng*” đi cấy cả ngày dưới bầu trời “*nắng như nung*” (cái nắng nóng như có lửa nung). Thấu hiểu được nỗi vất vả của mẹ, người con thầm ước mình hoá thành mây để suốt ngày che mát cho mẹ. Quả thật, một bóng mây xuất hiện giữa một bầu trời nắng nóng vô cùng có giá trị với một người mẹ đang phải phoi nắng để làm việc ngoài đồng. Điều ước nhỏ nhoi mà thật là ý nghĩa, thật là cảm động. Nó thể hiện một tình yêu thương vừa sâu sắc lại vừa cụ thể, vừa thiết thực của người con đối với mẹ.

Bài tập 16: (Câu 138 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Kết thúc bài “Tre Việt Nam”, nhà thơ Nguyễn Duy viết:

Mai sau,
Mai sau,
Mai sau,
Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.

Em hãy cho biết, những câu thơ trên nhằm khẳng định điều gì? Cách diễn đạt của nhà thơ có gì độc đáo, góp phần khẳng định điều đó?

*Đáp án tham khảo:

Những câu thơ trong phần kết của bài “**Tre Việt Nam**” nhằm khẳng định một màu xanh vĩnh cửu của tre Việt Nam, qua đó khẳng định sức sống bất diệt của con người Việt Nam, truyền thống cao đẹp của dân tộc Việt Nam.

Bằng cách thay đổi cách ngắt nhịp và ngắt dòng (*Mai sau/ Mai sau/ Mai sau/*), với biện pháp sử dụng điệp ngữ “*Mai sau*”, tác giả đã khiến cho người đọc có cảm giác như thời gian và không gian được mở ra vô tận, khiến cho ý thơ âm vang, bay bổng và đem đến cho người đọc những liên tưởng phong phú. Với việc sử dụng từ “*xanh*” 3 lần trong dòng thơ với những sự kết hợp khác nhau (**xanh** tre, **xanh** màu, tre **xanh**), tác giả đã tạo ra những nét nghĩa đa dạng, phong phú và khẳng định sự trường tồn của màu sắc, của sức sống của tre cũng như của dân tộc Việt Nam.

Bài tập 17:

Trong bài “Tre Việt Nam” của nhà thơ Nguyễn Duy có viết:

Bão bùng thân bọc lấy thân
Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm
Thương nhau tre chẳng ở riêng
Lũy thành từ đó mà nên hội người.

Hãy nêu lên vẻ đẹp của đoạn thơ trên?

*Đáp án tham khảo:

Cây tre là một loài cây gắn bó mật thiết với đời sống của con người Việt Nam. Tre không chỉ có sức sống mạnh mẽ mà còn có thói quen sống thành lũy, thành hàng. Họ hàng nhà tre luôn sống bao bọc, che chở, quấn quýt quây quần bên nhau. Bằng cách sử dụng biện pháp nhân hoá thông qua các từ “*ôm*”, “*niú*”, “*thương nhau*”,..., nhà thơ Nguyễn Duy không chỉ giúp ta hiểu rõ phẩm chất tốt đẹp của cây tre Việt Nam, mà qua

đó còn giúp ta hiểu hơn những phẩm chất, những truyền thống cao đẹp của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam.

Bài tập 18: (Câu 154 -Luyện tập về CTVH -Trần Mạnh Hưởng)

Trong bài “*Về thăm nhà Bác*”, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời
Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa
Chiếc giường tre quá đơn sơ
Võng gai ru mát những trưa nắng hè.

Em hãy cho biết: Đoạn thơ trên giúp ta cảm nhận được điều gì đẹp đẽ, thân thương?

**Đáp án tham khảo:*

Đoạn thơ đã giúp ta cảm nhận được sự đơn sơ, giản dị của ngôi nhà Bác Hồ đã sống thuở niên thiếu. Cũng như bao ngôi nhà khác của các làng quê Việt Nam, ngôi nhà của Bác cũng “*nghiêng nghiêng mái lợp*” (Mái được lợp bằng lá), cũng dãi nắng dầm mưa, cũng mộc mạc với chiếc giường tre, chiếc “*võng gai ru mát những trưa nắng hè*”. Song trong ngôi nhà đó, Bác Hồ đã được lớn lên trong tình cảm yêu thương tràn đầy của gia đình. Có thể nói, ngôi nhà đơn sơ mà đầy tình yêu thương đó chính là chiếc nôi ấm áp nuôi dưỡng tâm hồn, nuôi dưỡng tuổi thơ của Bác. Chính ngôi nhà đó đã góp phần tạo nên con người Bác, một vị lãnh tụ có tấm lòng nhân ái bao la.

.....